

THỂ LỆ

Cuộc thi tìm hiểu kiến thức pháp luật về Gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025, chủ đề “Gia đình hạnh phúc – Quốc gia thịnh vượng”

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 07/KH-SVHTTDL ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Gia Lai)

1. Đối tượng tham gia viết bài dự thi

- Là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, hội viên, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang và Nhân dân trong toàn tỉnh.
- Các thành viên Ban Giám khảo và Tổ Thư ký Cuộc thi không được tham gia viết bài dự thi.

2. Hình thức và nội dung

Gồm 02 hình thức: Thi viết và thi vẽ.

a) Thi viết gồm 02 phần:

- Phần thứ Nhất: Trắc nghiệm câu hỏi kiến thức về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình (kèm theo phụ lục 20 câu hỏi).
- Phần thứ Hai: Bài viết giới thiệu về các gia đình, tổ chức, cá nhân có những hoạt động tiêu biểu trong công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Thi vẽ: Mỗi huyện, thị xã, thành phố tham dự tối thiểu 05 tác phẩm về gia đình hạnh phúc.

3. Quy định bài dự thi

a) Thi viết:

- Bài viết tham dự Cuộc thi phải là những câu chuyện có thật đang diễn ra tại tỉnh Gia Lai, có địa chỉ cụ thể, theo đúng nội dung về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình với chủ đề “Gia đình hạnh phúc – Quốc gia thịnh vượng”. Các bài viết về các gia đình tiêu biểu (Gia đình làm kinh tế giỏi; Gia đình văn hóa; Gia đình ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền; Gia đình hiếu học; Gia đình nhiều thế hệ chung sống hoà thuận, hạnh phúc); giới thiệu về các tổ chức, cá nhân có những hoạt động tiêu biểu, có tính phát hiện trong công tác gia đình và công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Các bài dự thi phải phản ánh trung thực, chính xác và có nội dung trọng tâm, bố cục sáng tạo, hợp lý, tạo được ấn tượng đối với người đọc; có tính định hướng và tác động tốt đến dư luận xã hội; trình bày đẹp, khuyến khích hình ảnh minh họa. (Bài viết về phòng, chống bạo lực

gia đình có thể thay tên nhân vật nhưng phải là câu chuyện có thật, những bài viết đã được đăng trên báo, tạp chí, không được tham dự trong Cuộc thi này).

- Bài viết được đánh máy vi tính trên khổ giấy A4, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 14; Mỗi bài dự thi có dung lượng không quá 05 trang, không quá 04 hình ảnh minh họa. Bài dự thi phải được ghi rõ họ và tên của tác giả (kể cả trường hợp sử dụng bút danh), địa chỉ và điện thoại liên lạc. Không hạn chế về số lượng bài tham gia dự thi của mỗi tác giả.

- Người gửi bài dự thi tự chịu trách nhiệm về bản quyền bài của mình, về tính xác thực của thông tin, về mọi tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện, đòi bồi thường liên quan đến bản quyền. Bài dự thi phải chưa từng tham dự bất kỳ cuộc thi nào. Nếu tác giả vi phạm một trong các điều kiện trên sẽ bị loại hoặc tước giải thưởng ở bất kỳ giai đoạn nào, kể cả sau khi đã trao giải. Quyết định cuối cùng thuộc về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có quyền sử dụng, xuất bản, chọn các bài tham gia dự thi để phục vụ công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Thi vẽ: Mỗi huyện, thị xã, thành phố tham dự tối thiểu 05 tác phẩm

- Tác phẩm dự thi gồm các loại hình nghệ thuật hội họa, đồ họa; kích thước chiều nhỏ nhất là 50cm, chiều lớn nhất là 100cm; gửi kèm 01 tấm hình (18cm x 24cm) chụp gia đình mà tác giả yêu thích nhất kèm một bài thuyết minh ý tưởng về nội dung bức tranh không quá 01 trang giấy A4.

- Tác phẩm phải ghi rõ thông tin thí sinh đại diện gia đình vào sticker (nhãn dán 6 x 9cm), gồm: Tên tác phẩm, tác giả đại diện gia đình, địa chỉ liên hệ và số điện thoại, năm sáng tác dán vào mặt sau của bức tranh; các bức tranh không đầy đủ thông tin cá nhân đều là những bức tranh không hợp lệ, không đủ điều kiện để tham gia. Tác giả phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về bản quyền và trách nhiệm nếu có tranh chấp về bản quyền của bức tranh.

- Bức tranh tham dự phải là những bức tranh chưa được trưng bày, triển lãm, đăng tải trên các ấn phẩm, sách báo, tạp chí hoặc trên bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng nào.

- Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm đối với những bức tranh bị thất lạc trong quá trình vận chuyển. Đồng thời, sẽ sử dụng những tác phẩm chất lượng để trưng bày trong buổi tổng kết, trao giải. Quyền sở hữu các bức tranh thuộc tác giả.

4. Thời gian và địa điểm nhận bài dự thi:

- Thời gian nhận Bài dự thi: Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2025.

- Địa chỉ nhận bài thi: Phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và Gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, số 17, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, đồng thời gửi file bài viết qua email: anhdaonsgd@gmail.com.

- Ban Tổ chức sẽ trao trả lại tất cả các tác phẩm dự thi Vẽ sau khi kết thúc buổi Lễ trao giải. Chậm nhất sau 60 ngày các tác giả không nhận lại tác phẩm tham gia dự thi Vẽ Ban Tổ chức sẽ không chịu trách nhiệm đối với những bức tranh bị thất lạc.

5. Cơ cấu giải thưởng

Các tác giả đoạt giải của cuộc thi sẽ được cấp Giấy chứng nhận và tiền thưởng theo quy định; cơ cấu giải thưởng bao gồm:

- Thi viết: 01 giải Nhất; 02 giải Nhì; 03 giải Ba; 15 giải Khuyến khích.

- Thi vẽ: 01 giải Nhất; 03 giải Nhì; 04 giải Ba; 14 giải Khuyến khích.

Ban Tổ chức Cuộc thi trân trọng thông báo./.

BAN TỔ CHỨC

Phụ lục**BỘ CÂU HỎI PHẦN THI TRẮC NGHIỆM****PHẦN THI TRẮC NGHIỆM (10 điểm)**

(Phần thi này bao gồm 20 câu hỏi trắc nghiệm, mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm)

Câu 1. Để giải quyết vấn nạn bạo lực gia đình, hướng tới xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng và hạnh phúc thì pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình đã hoàn thiện thể chế về công tác phòng, chống bạo lực gia đình theo hướng tăng cường các biện pháp bảo vệ quyền con người nói chung và quyền của nạn nhân bạo lực gia đình. Vậy nguyên tắc phòng, chống bạo lực gia đình được pháp luật quy định như thế nào theo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022?

a) Phòng ngừa là chính, lấy người bị bạo lực gia đình là trung tâm. Tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có liên quan; bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em; ưu tiên bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị bạo lực gia đình là phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc; thực hiện bình đẳng giới.

b) Chú trọng hoạt động tuyên truyền, giáo dục, tư vấn, hòa giải trong phòng, chống bạo lực gia đình. Hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình phải được kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Trường hợp người bị bạo lực gia đình là trẻ em thì trong quá trình xử lý phải có sự tham gia của đại diện cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em hoặc người được giao làm công tác bảo vệ trẻ em.

c) Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và người đứng đầu; chú trọng phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cộng đồng. Thực hiện trách nhiệm nêu gương trong phòng, chống bạo lực gia đình đối với cán bộ, công chức, viên chức và người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

d) Câu a, b đúng

đ) Câu a,b,c đúng

Câu 2. Theo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022 nội dung Chủ thể hòa giải gồm những nội dung nào sau đây?

a) Cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa người thuộc cơ quan, tổ chức đó với thành viên gia đình của họ khi có đề nghị của thành viên gia đình; trường hợp cần thiết thì phối hợp với cơ quan, tổ chức ở địa phương để hòa giải.

b) Tổ hòa giải ở cơ sở có trách nhiệm hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp và vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

c) Câu a,b đúng

d) Câu a,b sai

Câu 3. Anh Nguyễn Văn T lấy chị H sinh được 3 người con gái liên tiếp. Mỗi đến khi chị H hơn 40 tuổi mới sinh được một đứa con trai nên anh T rất yêu chiều đứa con trai út. Từ khi sinh được con trai, đối với 03 cô con gái, anh T thường xuyên bỏ mặc, không quan tâm mà còn thường xuyên nói là lũ vịt trời, “bé thì ăn hại, lớn thì bay đi”... rồi không chăm sóc, cho các con ăn học đầy đủ. Mặc cho vợ thường xuyên khuyên bảo hành vi của anh là vi phạm pháp luật, có yếu tố bạo lực gia đình. Ý kiến này đúng hay không?

a) Đúng

b) Sai

Câu 4. Theo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022, quy định biện pháp yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình đến trụ sở Công an xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình như thế nào?

a) Khi được phân công giải quyết vụ việc, Trưởng Công an xã có quyền yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình đến trụ sở Công an xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình để làm rõ thông tin, giải quyết vụ việc trong các trường hợp sau đây: Người bị bạo lực gia đình là trẻ em, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc; Khi có căn cứ cho rằng hành vi bạo lực gia đình đã hoặc có thể tiếp tục gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người bị bạo lực gia đình.

b) Việc yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình đến trụ sở Công an xã phải được lập biên bản và có người trong cộng đồng dân cư chứng kiến.

c) Trường hợp người có hành vi bạo lực gia đình không chấp hành yêu cầu thì Công an xã được sử dụng công cụ hỗ trợ theo quy định của pháp luật để đưa người có hành vi bạo lực gia đình đến trụ sở Công an xã.

d) Câu a,b,c đúng

đ) Câu a, c đúng

Câu 5. Theo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022 nội dung góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình trong cộng đồng dân cư được quy định như thế nào?

a) Góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình.

b) Cung cấp các quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

- c) Yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình cam kết không tái diễn hành vi bạo lực gia đình.
- d) Câu a, b đúng
- đ) Câu a, b, c đúng

Câu 6. Theo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022 trách nhiệm của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các cấp trong phòng, chống bạo lực được quy định như thế nào?

a) Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị bạo lực gia đình. Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

b) Thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình cho Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký Tòa án, Kiểm sát viên. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

c) Thực hiện công tác thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình thuộc trách nhiệm xử lý của mình và gửi kết quả đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

d) Câu a,b đúng

đ) Câu a, b, c đúng

Câu 7. Biết nhà hàng xóm người vợ thường xuyên bị chồng đánh, nên chị A hay giúp đỡ, bảo vệ và hỗ trợ chị vợ khi họ cần. Chồng chị A không hài lòng về việc làm của vợ, cho rằng vợ bao đồng, tự dung “dây dưa” vào việc không phải của mình. Anh/ chị hãy cho biết ý kiến của chồng chị A đúng hay sai?

a) Sai

b) Đúng

Câu 8. Bà D là người giám hộ theo pháp luật chăm sóc em G là cháu ruột của mình sau khi bố G mất, mẹ đi lấy chồng khác. Tuy G mới 10 tuổi, song bà D bắt G nghỉ học. Hàng ngày, G phải dậy từ 4h sáng phụ giúp nấu nướng và bưng bê quán phở của bà G. Rất nhiều lần, quán vắng khách khiến bà D bực bội và có hành vi chửi bới, thậm chí dùng đũa cán dài đánh em G, thậm chí dẫn đến bị thương nhẹ. Vậy trong trường hợp này, bà D có được thực hiện quyền của người đại diện theo pháp luật hay không theo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022

a) Có

b) Không

Câu 9. Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, hướng đến mục tiêu và nội dung quan trọng nào sau đây:

- a) Xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc, tiến bộ.
- b) Xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh.
- c) Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.
- d) Xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh.

Câu 10. Theo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022 Hình thức thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng, chống bạo lực gia đình được thực hiện thông qua các hình thức nào sau đây:

- a) Hội nghị, hội thảo, tập huấn, nói chuyện chuyên đề; phổ biến pháp luật trực tiếp; Phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động;
- b) Lồng ghép trong chương trình và hoạt động tại cơ sở giáo dục; Tổ chức cuộc thi, chiến dịch truyền thông;
- c) Lồng ghép trong hoạt động văn học, nghệ thuật, thể thao, sinh hoạt đoàn thể, cộng đồng dân cư; mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; Hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.
- d) Câu a,b đúng
- đ) Câu a,b,c đúng

Câu 11. Hãy cho biết trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phòng, chống bạo lực được quy định như thế nào?

- a) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về cơ sở trợ giúp xã hội; hướng dẫn việc tiếp nhận, trợ giúp người bị bạo lực gia đình tại cơ sở trợ giúp xã hội;
- b) Chỉ đạo việc lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình, kế hoạch về bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm, giảm nghèo và phòng, chống tệ nạn xã hội;
- c) Hướng dẫn cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện thông kê, báo cáo các trường hợp người bị bạo lực gia đình được tiếp nhận và trợ giúp tại cơ sở trợ giúp xã hội.
- d) Câu a,b đúng
- đ) Câu a,b,c đúng

Câu 12. Luật Bình đẳng giới số 73/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006, nêu trách nhiệm của công dân nam, nữ được quy định như thế nào?

- a) Học tập nâng cao hiểu biết, nhận thức về giới và bình đẳng giới. Thực hiện và hướng dẫn người khác thực hiện các hành vi đúng mực về bình đẳng giới.

b) Phê phán, ngăn chặn các hành vi phân biệt đối xử về giới. Giám sát việc thực hiện và bảo đảm bình đẳng giới của cộng đồng, của cơ quan, tổ chức và công dân.

c) Câu a,b đúng

d) Câu a đúng

Câu 13. Các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao theo Luật Bình đẳng giới số 73/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006, bao gồm những nội dung nào sau đây:

a) Cản trở nam, nữ sáng tác, phê bình văn học, nghệ thuật, biểu diễn và tham gia các hoạt động văn hóa khác vì định kiến giới.

b) Sáng tác, lưu hành, cho phép xuất bản các tác phẩm dưới bất kỳ thể loại và hình thức nào để cổ vũ, tuyên truyền bất bình đẳng giới, định kiến giới.

c) Truyền bá tư tưởng, tự mình thực hiện hoặc xúi giục người khác thực hiện phong tục tập quán lạc hậu mang tính phân biệt đối xử về giới dưới mọi hình thức.

d) Câu a, b đúng

đ) Cả câu a, b, c đúng

Câu 14. Theo Luật Bình đẳng giới số 73/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006, các hình thức xử lý vi phạm pháp luật về bình đẳng giới bao gồm nội dung nào sau đây

a) Người nào có hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới mà gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

c) Câu b đúng

d) Câu a,b đúng

Câu 15. Theo Điều 11 Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới, vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới liên quan đến văn hóa, thể dục, thể thao với nội dung: Xúc phạm danh dự, nhân phẩm nhằm cản trở người sáng tác, phê bình văn học, nghệ thuật biểu diễn hoặc tham gia hoạt động văn hoá khác, hoạt động thể dục, thể thao vì định kiến giới; Đe dọa dùng vũ lực hoặc uy hiếp tinh thần nhằm cản trở người sáng tác, phê bình văn học, nghệ thuật, biểu diễn hoặc tham gia hoạt động văn hóa khác, hoạt động thể dục, thể thao vì định kiến giới, thì bị phạt tiền là bao nhiêu:

a) Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng

b) Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng

- c) Câu a đúng
- d) Câu b đúng

Câu 16. Theo Luật trẻ em quy định bốn phận của trẻ em đối với cộng đồng, xã hội được quy định như thế nào?

a) Tôn trọng, lễ phép với người lớn tuổi; quan tâm, giúp đỡ người già, người khuyết tật, phụ nữ mang thai, trẻ nhỏ, người gặp hoàn cảnh khó khăn phù hợp với khả năng, sức khỏe, độ tuổi của mình.

b) Tôn trọng quyền, danh dự, nhân phẩm của người khác; chấp hành quy định về an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ, giữ gìn, sử dụng tài sản, tài nguyên, bảo vệ môi trường phù hợp với khả năng và độ tuổi của trẻ em.

c) Phát hiện, thông tin, thông báo, tố giác hành vi vi phạm pháp luật.

d) Câu a,b đúng

đ) Câu a,b,c đúng

Câu 17. Theo Luật trẻ em bảo vệ trẻ em được quy định như thế nào?

a) Phòng ngừa.

b) Hỗ trợ.

c) Can thiệp.

d) Câu a,b,c đúng

đ) Câu a, c đúng

Câu 18. Để bảo đảm quyền học tập, phát triển năng khiếu, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch của trẻ em tại Luật trẻ em năm 2016 được quy định như thế nào?

a) Cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em và các thành viên trong gia đình có trách nhiệm gương mẫu về mọi mặt cho trẻ em noi theo; tự học để có kiến thức, kỹ năng giáo dục trẻ em về đạo đức, nhân cách, quyền và bốn phận của trẻ em; tạo môi trường lành mạnh cho sự phát triển toàn diện của trẻ em.

b) Cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em có trách nhiệm bảo đảm cho trẻ em thực hiện quyền học tập, hoàn thành chương trình giáo dục phổ cập theo quy định của pháp luật, tạo Điều kiện cho trẻ em theo học ở trình độ cao hơn.

c) Cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em phát hiện, khuyến khích, bồi dưỡng, phát triển tài năng, năng khiếu của trẻ em.

d) Cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em tạo Điều kiện để trẻ em được vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch phù hợp với độ tuổi.

đ) Câu b,c đúng

e) Cả câu a,b,c,d đúng

Câu 19. Theo Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, “Tảo hôn” là:

- a) Là việc đe dọa, uy hiếp tinh thần, hành hạ, ngược đãi, yêu sách của cải hoặc hành vi khác để buộc người khác phải duy trì quan hệ hôn nhân trái với ý muốn của họ.
- b) Là việc lấy vợ, lấy chồng khi một bên hoặc cả hai bên chưa đủ tuổi kết hôn.
- c) Là việc lợi dụng kết hôn để xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú, nhập quốc tịch
- d) Là việc nam, nữ tổ chức cuộc sống chung và coi nhau là vợ chồng.

Câu 20. Theo Luật Trẻ em năm 2016, thì Quyền của Trẻ em bao gồm những nội dung nào sau đây?

- a) Quyền sống; Quyền được khai sinh và có quốc tịch
- b) Quyền được chăm sóc sức khỏe; Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng
- c) Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu; Quyền vui chơi, giải trí
- d) Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc; Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo
- đ) Quyền về tài sản; Quyền bí mật đời sống riêng tư; Quyền được sống chung với cha, mẹ
- e) Câu a,b,c đúng
- f) Tất cả các câu trên đều đúng./.